TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MCB** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2024/QĐST-DS	*MCB, ngày 28 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 300/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Lê Văn U, sinh năm 1953

Bà Lữ Thị P, sinh năm 1954

Cùng địa chỉ: Khu phố PL, thị trấn PMT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre;

* Bị đơn: Bà Phạm Thị Kim C, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Khu phố PL, thị trấn PMT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre;

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Khánh D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố PL, thị trấn PMT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Kim C và ông Nguyễn Khánh D có trách nhiệm móc cát (xúc cát) lên đối với phần diện tích đất mà ông Nguyễn Khánh D và bà Phạm Thị Kim C đã bơm cát lấp mương của hộ ông Lê Văn U, theo họa đồ đo đạc thuộc thửa 19A, diện tích 20,3m^2 và thửa 19B, diện tích 3,8m^2, chiều sâu cát móc (cát xúc) ở mương là 01(một) m, thuộc một phần thửa đất số 19, tờ bản đồ số 17, diện tích 345,2m^2, tọa lạc tại khu phố Phước Lý, thị trấn Phước Mỹ Trung, huyện MCB, tỉnh Bến Tre (Có họa đồ kèm theo).

Các bên thỏa thuận, thời gian bà Phạm Thị Kim C và ông Nguyễn Khánh D

thực hiện móc cát (xúc cát) trả lại phần mương của ông Lê Văn U và bà Lữ Thị P là 03 (ba) tháng tính từ ngày 20/5/2024.

- Về chi phí thu thập chứng cứ: tổng cộng là 8.610.000(Tám triệu sáu trăm mười ngàn) đồng, hai bên thỏa thuận mỗi người chịu ½ là 4.294.650 (Bốn triệu hai trăm chín mươi bốn ngàn sáu trăm năm mươi) đồng. Do nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí thu thập chứng cứ nên bị đơn bà Phạm Thị Kim C có trách nhiệm hoàn lại cho nguyên đơn chi phí thu thập chứng cứ là 4.294.650 (Bốn triệu hai trăm chín mươi bốn ngàn sáu trăm năm mươi) đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch được giảm 50% là 150.000(Một trăm năm mươi ngàn) đồng, hai bên thỏa thuận mỗi người chịu một nữa. Tuy nhiên do nguyên đơn và bị đơn là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND TP huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang